

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23 /2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 7 năm 2025

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và  
cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin và Công báo trực thuộc  
Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của  
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ  
quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà  
nước trên môi trường mạng, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số  
118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục  
hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và  
Công Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của  
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân  
tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu  
thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-VPCP ngày 02 tháng 5 năm 2022 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ,  
quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung  
ương; Thông tư số 01/2025/TT-VPCP ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của  
Thông tư số 01/2022/TT-VPCP ngày 02 tháng 5 năm 2022 của Văn phòng  
Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;*

*Ủy ban nhân dân Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và  
cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin và Công báo thuộc Văn phòng Ủy ban  
nhân dân tỉnh Tuyên Quang.*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ  
chức của Trung tâm Thông tin và Công báo thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân



tỉnh Tuyên Quang.

## 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động Trung tâm Thông tin và Công báo thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

## Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Thông tin và Công báo (gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, trụ sở chính đặt tại tỉnh Tuyên Quang.

2. Trung tâm có chức năng giúp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; đầu mối kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh lên Cổng thông tin điện tử tỉnh; quản lý xuất bản và phát hành công báo điện tử tỉnh; thường trực Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang.

3. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

## Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Về Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Quản lý, vận hành kỹ thuật hệ thống thông tin điện tử của tỉnh; duy trì hoạt động ổn định, thông suốt, an toàn hệ thống máy chủ, phần mềm và các tiện ích kỹ thuật của Cổng Thông tin điện tử tỉnh; thực hiện sao lưu dữ liệu, bảo mật hệ thống, phòng, chống sự cố an toàn thông tin mạng.

b) Tổ chức thu thập, biên tập và cập nhật kịp thời các thông tin chính thức phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và các cơ quan nhà nước ở địa phương; công bố, đăng tải các văn bản chỉ đạo, điều hành, thông cáo báo chí, thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại và hoạt động của lãnh đạo tỉnh.

c) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; tổ chức tích hợp, liên kết thông tin và hệ thống dịch vụ công trực tuyến với trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã

bảo đảm thực hiện theo đúng quy định, hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Hướng dẫn nghiệp vụ quản trị, biên tập Trang thông tin điện tử cho Ban Biên tập Trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã.

đ) Theo dõi, cập nhật thông tin về hoạt động của các cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, các xã, phường và các tổ chức thuộc tỉnh.

e) Thông tin, công khai cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có trang thông tin điện tử liên kết trong hệ thống Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

g) Thông tin, tuyên truyền về các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và tỉnh; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách, chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của sở, ngành và cấp xã.

h) Tuyên truyền, quảng bá về tỉnh; giới thiệu về lịch sử, văn hóa, con người, tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội, chính sách thu hút đầu tư của tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức chuyên mục tuyên truyền về các sự kiện, lễ hội, chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch.

i) Thông tin về các dự án đầu tư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, số liệu thống kê, các báo cáo kinh tế - xã hội và các chủ trương, chính sách lớn của tỉnh.

k) Tổ chức tiếp nhận, xử lý, trả lời các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân gửi qua Cổng Thông tin điện tử tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng kiểm tra, xử lý và công khai kết quả theo quy định.

l) Tổ chức sản xuất các tin, bài, video, ảnh, infographic phục vụ công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại và quảng bá hình ảnh địa phương; phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương thực hiện các chuyên trang, chuyên mục về tỉnh.

m) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

## 2. Về quản lý, xuất bản công báo điện tử tỉnh

a) Giúp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý về tổ chức và hoạt động của Công báo điện tử tỉnh; quản lý việc xuất bản và phát hành Công báo điện tử tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Đề xuất, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền quyết định những vấn đề



liên quan đến hoạt động Công báo điện tử tỉnh;

c) Tiếp nhận, đăng ký, công bố, lưu trữ văn bản do các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh và người có thẩm quyền ban hành gửi đến theo quy định của pháp luật;

### 3. Về công nghệ thông tin

a) Xây dựng, nghiên cứu, phát triển và triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm tin học phục vụ hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Nghiên cứu, đề xuất và chủ trì thực hiện các đề tài, dự án khoa học về lĩnh vực công nghệ thông tin phục vụ công tác tin học hóa, quản lý hành chính nhà nước; đề xuất các nhiệm vụ phát triển công nghệ thông tin của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Xây dựng, quản lý, duy trì hoạt động đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật Công thông tin điện tử tỉnh, Công báo điện tử tỉnh, hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh, hệ thống tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và các ứng dụng dùng chung khác nhằm phục vụ các hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền;

d) Quản lý mạng tin học nội bộ (LAN) của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo đảm phương tiện, điều kiện kỹ thuật để thực hiện giao ban trực tuyến giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường theo quy định;

đ) Tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

### 4. Thực hiện các nhiệm vụ khác.

a) Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; quản lý tài sản, tài chính của Trung tâm theo quy định của Nhà nước và của tỉnh;

b) Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ báo cáo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để phê duyệt và quyết định phương thức giao kế hoạch cho đơn vị thực hiện. Quyết định các biện pháp thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của đơn vị, kế hoạch của Văn phòng giao, đảm bảo chất lượng, tiến độ

c) Tham gia đấu thầu cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị được cấp có thẩm quyền giao; liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động dịch vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Trung tâm Thông tin và Công báo gồm: Giám đốc, 02 Phó Giám đốc.

2. Các phòng gồm:

- a) Phòng Hành chính - Công nghệ thông tin.
- b) Phòng nghiệp vụ Cổng thông tin điện tử - Công báo.

#### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 7 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Thông tin và Công báo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, HCTC;
- Trung tâm Thông tin và Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- CSDL văn bản QPPL tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Phan Huy Ngọc

